

Số: 341/2017/QĐST-HNGĐ

H, ngày 12 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 564/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc L**, sinh năm 1981

Trú tại: C30/4B, ấp Trường T, xã Trường H, huyện H, tỉnh T

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1977

Trú tại: C30/4B, ấp Trường T, xã Trường H, huyện H, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, Điều 82** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành **ngày 04 tháng 10 năm 2017**;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành **ngày 04 tháng 10 năm 2017** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức T

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Yên Oanh, sinh ngày 03/4/2002 và Nguyễn Thanh Duy, sinh ngày 12/12/2009. Anh T đồng ý giao cháu Oanh và cháu Duy cho chị L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Oanh và cháu Duy hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng, tổng cộng 02 cháu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Oanh và cháu Duy đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 04/10/2017.

Kể từ ngày chị Lê Thị Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng, nếu anh Nguyễn Đức T chưa thi hành án thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh T được quyền thăm nom các con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và về nợ chung:** Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị L và anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 225.000 đồng. Chị L đồng ý chịu thay cho anh T 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004438 ngày 12/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Ghi nhận chị L đã nộp xong tiền án phí.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện HT;
- Chi cục THADS huyện HT;
- **UBND xã Trường H;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Ngọc Giàu**